

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HSST

Ngày: 23/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiên Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nam và ông Trần Hữu Trung

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST- HS ngày 9 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức C**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 21/01/1998 tại thành phố U, tỉnh Q; nơi thường trú: tổ 21, khu 4, phường B, thành phố U, tỉnh Q; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị S; có vợ: Đặng Thị T; chưa có con; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Bàn Văn H**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 26/05/2001 tại thành phố H, tỉnh Q; nơi thường trú: khu 1, phường T, thành phố U, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Sinh H và bà Lý Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J; địa chỉ: tầng 15 Tòa nhà Centec, 72-74 N, Quận 3, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông YOSHKAWA T – chức vụ Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông AKITA T – chức vụ : Giám đốc điều hành cấp cao bộ phận thẩm định và quản lý công nợ. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; địa chỉ: khu M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.
- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1962; địa chỉ: khu M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định, khoảng 18 giờ ngày 29/12/2021, với mục đích mua ma túy để bán cho người khác kiếm lời nên Bàn Văn H dùng điện thoại di động có số sim 0396.981.341 gọi điện vào số sim điện thoại di động 0869.211.998 của Nguyễn Đức C hỏi mua 6.000.000 (sáu triệu) đồng ma túy loại Ketamine thì C đồng ý và hẹn H đến khu vực gần cổng trường Trung học cơ sở Bắc Sơn, phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh để giao dịch. Thống nhất xong, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14B1-792.07, đi đến địa điểm như đã hẹn. Tại đây, H đưa cho C 6.000.000 (sáu triệu) đồng, C bán cho H 03 (ba) túi nilon bên trong chứa ma túy, loại Ketamine và 01 (một) túi nilon, bên trong chứa 01 (một) viên ma túy tổng hợp loại MDMA, đã bị vỡ, không rõ hình dạng. Sau khi mua được ma túy H điều khiển xe mô tô đi về hướng thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, mục đích để bán cho khách. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi H đi về đến khu vực quán cafe “Vũng Tàu Xanh”, thuộc khu Mễ Xá 1, phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra, bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 03 (ba) túi nilon bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy đá) và thu giữ trong túi áo khoác phía bên trái H đang mặc 01 (một) túi nilon chứa 01 (một) viên nén màu hồng đã bị vỡ, không rõ hình dạng (nghỉ là ma túy tổng hợp, loại MDMA). Ngoài ra còn thu giữ của Bàn Văn H 01 (một) điện thoại di động Redmi Note 9 Pro, lắp sim số 1 là 0396.981.341; sim số 2 là 0763.337.669 và 01 (một) xe mô tô gắn biển kiểm soát 14B1- 792.07.

Căn cứ kết quả điều tra, xác minh, ngày 30/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét nơi ở đối với Nguyễn Đức C. Thu giữ trên nền nhà bên dưới gầm tủ gỗ đựng quần áo trong phòng ngủ của C 01 (một) túi nilon kích thước (6,2x4)cm, bên trong có 02 (Hai) mảnh vỡ viên nén màu hồng và 01 (một) túi nilon kích thước (2,4x2,4)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon kích thước (8x13,6)cm bên trong có 19 (mười chín) túi nilon kích thước (2,4x2,4)cm, trong đó có: 07 (bảy) túi nilon có bám dính chất bột màu trắng dạng vệt và 12 (mười hai) vỏ túi nilon. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Đức C 01 (một) điện thoại di động Iphone X, gắn sim số 0869.211.998 và 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 154 ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ trong 03 (ba) túi nilon của Bàn Văn H là ma túy, loại Ketamine, khối lượng lần lượt là 0,761g; 0,651g; 0,735g. Tổng khối lượng ma túy, loại Ketamine là

2,147g (hai phẩy một bốn bảy gam); 01 (một) viên nén màu hồng trong 01 túi nilon của Bàn Văn H là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,193g (không phẩy một chín ba gam).

Tại bản Kết luận giám định số 161 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Hai mảnh vỡ viên nén màu hồng thu giữ trong 01 (một) túi nilon kích thước (6,2x2,4)cm của Nguyễn Đức C là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,396g (không phẩy ba chín sáu gam); chất tinh thể màu trắng thu giữ trong 01 (một) túi nilon kích thước (2,4x2,4)cm của Nguyễn Đức C là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,331g (không phẩy ba ba một gam), chất bột màu trắng dạng vệt trong các túi nilon không xác định được loại chất, khối lượng.

(MDMA và Ketamine nằm trong Danh mục IB, STT: 27 và III, STT:35; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của C phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra các bị can Nguyễn Đức C và Bàn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra C khai: về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, ngày 26/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên C đã mua của một đối tượng tên là Hà (không xác định được lai lịch, địa chỉ) 02 (hai) túi ma túy, loại Ketamine với giá 4.000.000 (bốn triệu) đồng và 01 (một) túi chứa 01 (một) viên ma túy tổng hợp mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 29/12/2021, sau khi H gọi điện hỏi mua ma túy, C đã chia và lấy một phần số ma túy, loại Ketamine ra cho vào 03 (ba) túi nilon rồi bán cho H với giá 6.000.000 (sáu triệu) đồng và cho H 01 (một) túi nilon chứa một phần viên ma túy tổng hợp, số ma túy còn lại C tàng trữ để sử dụng cho bản thân, khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-ĐT ngày 12 tháng 4 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức C, về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Bàn Văn H, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Đức C và Bàn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu.

Những người làm chứng chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T vắng mặt xong lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

***) Về trách nhiệm hình sự:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình

phạt chung cho cả 2 tội từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Bàn Văn H từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

***) Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:**

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 3.000.000 (ba triệu) đồng và 01 điện thoại Iphone X đã thu giữ của bị cáo C; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 9 Pro đã thu giữ của bị cáo H.
- Trả lại bị cáo H 01 xe mô tô biển kiểm soát 14B1-792.07.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, biên bản khám xét, biên bản xác định hiện trường do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh lập hồi 10 giờ 50 phút ngày 31/12/2021 tại Phường Bắc Sơn thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh, vật chứng thu giữ của các bị cáo, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ ngày 29/12/2021, tại khu vực gần cổng trường Trung học cơ sở Bắc Sơn, phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Đức C có hành vi bán trái phép cho Bàn Văn H 2,147g (hai phẩy một bốn bảy gam) ma túy loại Ketamine và 0,193g (không phẩy một chín ba gam) ma túy loại MDMA với giá

6.000.000đ (sáu triệu đồng). Sau đó Bàn Văn H mang số ma túy trên về thị xã Đông Triều mục đích để bán trái phép cho người khác, để kiếm lời. Khi H đi về đến khu vực quán cafe “Vũng Tàu Xanh”, thuộc khu Mễ Xá 1, phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều thì bị Công an thị xã Đông Triều, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngoài ra, ngày 30/12/2021, Nguyễn Đức C còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,396g (không phải ba chín sáu gam) ma túy loại MDMA và 0,331g (không phải ba ba một gam) ma túy loại Ketamine, nhằm mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện, thu giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức C, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Bàn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo phạm tội độc lập với nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự riêng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000^đ (Năm triệu đồng) đến 500.000.000^đ (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy hoàn lại sau giám định thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy; 02 (hai) điện thoại thu giữ của các bị cáo là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng thu của bị cáo C là tiền do C bán ma túy mà có do vậy cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14B1-792.07 thu giữ của Bàn Văn H đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, phục vụ cho công việc C là vận chuyển hàng hóa (ship hàng) hiện đang thế chấp tại Công ty tài C TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J theo hình thức tín chấp trả góp hàng tháng. Trên đường đi làm do bột phát bị cáo sử dụng xe để di chuyển mua ma túy, tại phiên tòa bị cáo có nguyện vọng xin được tiếp tục sử dụng xe. Phía Công ty tài C vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại đơn xin xét xử vắng mặt có quan điểm đề nghị được thu hồi tài sản, để thanh lý khoản vay nợ. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo và công ty tài C ký hợp đồng tín dụng là giao dịch dân sự, khi bị cáo không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ công ty tài C có thể khởi kiện bằng vụ án khác. Vì vậy trả lại xe để bị cáo thực hiện nghĩa vụ hợp đồng.

[7] Những tình tiết khác trong vụ án:

Đối với người tên “H”, theo C khai là người đã bán ma túy cho C. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** và tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt: Nguyễn Đức C 30 (ba mươi) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Tổng hợp hình phạt: buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chấp hành hình phạt chung của cả 2 tội là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30/12/2021.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Bàn Văn H phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt bị cáo Bàn Văn H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 154/GĐMT ngày 5/01/2022, 01 (một) phong bì số 161/GĐMT ngày 6/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh. 03 sim điện thoại 0396981341; 0763337669 và 0869211998.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 9 Pro màu xanh thu giữ của Bàn Văn H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X vỏ màu trắng thu giữ Nguyễn Đức C.

- Trả lại bị cáo Bàn Văn H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14B1-792.07.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 64 ngày 14 tháng 4 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000đ (ba triệu) đồng.

Số tiền trên được đựng gói niêm phong số 230 tại biên bản giao nhận tài sản 86/BBGN ngày 04/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Kho bạc nhà nước thị xã Đông Triều).

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Đức C, Bàn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã Đông Triều;
- Chi cục THA DS Thị xã Đông Triều;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Thiên Nga